

Số: **47** /KH-UBND

Yên Bai, ngày 21 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH
Thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng
trên đất trồng lúa tỉnh Yên Bai năm 2023

Thực hiện Quyết định số 470/QĐ-BNN-TT ngày 07/02/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa toàn quốc năm 2023. Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bai ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn tỉnh năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa sang trồng các loại cây trồng hàng năm, cây lâu năm hoặc kết hợp nuôi trồng thủy sản để nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tăng thu nhập cho các tổ chức, cá nhân sản xuất trồng trọt.

- Tổ chức lại sản xuất nông nghiệp ở một số vùng, khu vực nhằm khai thác được những lợi thế về đất đai, điều kiện tự nhiên của từng địa phương để hình thành các vùng sản xuất hàng hóa, chuyên canh; nâng cao hiệu quả sử dụng đất và giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích góp phần thực hiện mục tiêu tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững tỉnh Yên Bai giai đoạn 2021 - 2025.

2. Yêu cầu

- Thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng phải đúng quy định của pháp luật về quản lý đất đai và phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng đảm bảo khai thác hiệu quả cơ sở hạ tầng sẵn có phục vụ sản xuất nông nghiệp của địa phương, đảm bảo phục hồi lại hiện trạng ban đầu để trồng lúa trở lại khi cần thiết và việc chuyển đổi từ trồng lúa sang các loại cây trồng khác phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Việc chuyển đổi đất trồng lúa sang các loại cây trồng khác phải lựa chọn cây trồng, cơ cấu giống, thời vụ, kỹ thuật chăm sóc, thâm canh phù hợp, hình thành các vùng sản xuất tập trung nâng cao hiệu quả kinh tế, ổn định và bền vững, có thị trường tiêu thụ thuận lợi.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Diện tích chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa năm 2023

Tổng diện tích chuyển đổi 601,5 ha, trong đó: Đất trồng cây hàng năm 268,92 ha; đất trồng cây lâu năm 154,45 ha; trồng lúa kết hợp với nuôi trồng thủy sản 23,68 ha. Cụ thể:

- Huyện Trần Yên chuyển đổi 93,3 ha.
- Huyện Văn Chấn chuyển đổi 226,8 ha.
- Huyện Văn Yên chuyển đổi 20,12 ha.
- Thị xã Nghĩa Lộ chuyển đổi 156,55 ha.
- Huyện Yên Bình chuyển đổi 38,36 ha.
- Huyện Lục Yên chuyển đổi 40,55 ha.
- Thành phố Yên Bài chuyển đổi 8,32 ha.
- Huyện Mù Cang Chải chuyển đổi 17,5 ha.

(Có Phụ biểu chi tiết kèm theo)

2. Điều kiện và thủ tục chuyển đổi

Thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động và hướng dẫn các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện việc chuyển đổi diện tích lúa nước không đảm bảo đủ nước tưới cho sản xuất, năng suất thấp, kém hiệu quả sang trồng các cây trồng khác có hiệu quả kinh tế cao hơn.

- Tuyên truyền, vận động các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thay đổi tư duy, phương thức sản xuất từ quy mô hộ sang hình thức tổ hợp tác, hợp tác xã, liên kết sản xuất; lấy hiệu quả của sản xuất làm mục tiêu, sản xuất theo quy hoạch và yêu cầu của thị trường để tăng hiệu quả sản xuất.

2. Ứng dụng khoa học kỹ thuật

- Đẩy mạnh ứng dụng các giống cây trồng mới có năng suất cao, chất lượng tốt và chống chịu với sâu bệnh; ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, luân canh, xen canh... để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

- Xác định cơ cấu cây trồng phù hợp với từng vùng chuyển đổi, từng chất đất, tập quán sản xuất cũng như nhu cầu của thị trường; tăng cường công tác chuyển giao, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất phù hợp với từng loại cây trồng cho hiệu quả kinh tế cao.

3. Quản lý, tổ chức sản xuất

- Căn cứ điều kiện thực tế và đăng ký tại địa phương, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng và nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa có hiệu quả kinh tế cao hơn so với trồng lúa trên cùng đơn vị diện tích.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về vật tư nông nghiệp, đảm bảo chất lượng cây giống và các loại vật tư thiết yếu phục vụ sản xuất.

- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, quảng bá và xây dựng thương hiệu cho sản phẩm; tổ chức liên kết trong sản xuất, khuyến khích tạo điều kiện để các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư hỗ trợ nông dân hướng dẫn sản xuất, hợp đồng thu mua, bao tiêu sản phẩm, thúc đẩy phát triển sản xuất hàng hóa.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp chặt chẽ với các địa phương tuyên truyền, hướng dẫn, chỉ đạo, vận động nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa theo đúng quy định, đảm bảo hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng đảm bảo thực hiện đúng điều kiện, quy định thủ tục đăng ký chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng cây hàng năm, cây lâu năm hoặc trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản.

- Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kết quả thực hiện kế hoạch chuyển đổi đất trồng lúa trước ngày 31/12/2023 theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Lập và ban hành kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa của cấp huyện trên cơ sở kế hoạch chuyển đổi của cấp tỉnh.

- Chỉ đạo các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa cấp xã trên cơ sở kế hoạch chuyển đổi của cấp huyện; tổ chức lấy ý kiến của hộ gia đình, cá nhân có liên quan trong việc xác định vùng chuyển đổi; thông báo công khai kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã theo quy định.

- Tổng hợp báo cáo kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 15/12/2023.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tỉnh Yên Bái năm 2023. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, các đơn vị, địa phương thông tin về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch TT UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Chánh, Phó Chánh VP (NLN) UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NLN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thế Phước

**DIỆN TÍCH CHUYỂN ĐỔI CƠ CẤU CÂY TRỒNG VÀ NUÔI TRỒNG THỦY SẢN
TRÊN ĐẤT TRỒNG LÚA TỈNH YÊN BÁI NĂM 2023**

(Kèm theo Kế hoạch số 47 /KH-UBND, ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bai)

TT	Đơn vị	ĐVT	Tổng số			
			Tổng số	Cây hàng năm	Cây lâu năm	Nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa
1	Huyện Trấn Yên	Ha	93,3	6,30	40,70	5,60
2	Huyện Văn Chấn	Ha	226,8	97,40	62,60	4,20
3	Thành phố Yên Bai	Ha	8,32	1,79	2,75	1,03
4	Huyện Văn Yên	Ha	20,12	10,43	3,56	2,57
5	Huyện Lục Yên	Ha	40,55	22,57	8,14	1,70
6	Huyện Yên Bình	Ha	38,36	17,82	9,28	1,98
7	Thị xã Nghĩa Lộ	Ha	156,55	95,11	27,42	6,60
8	Huyện Mù Cang Chải	Ha	17,5	17,50	0,00	0,00
Tổng số			601,5	268,92	154,45	23,68

Ghi chú:

- *Tổng số* = *Cây hàng năm* + *Cây lâu năm* x 2 (*lần*), (để quy ra diện tích gieo trồng) + trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản.
- *Cây hàng năm*: Tính theo diện tích gieo trồng.
- *Cây lâu năm*: Tính theo diện tích canh tác.
- *Trồng lúa kết hợp NTTS*: Tính theo diện tích gieo trồng.